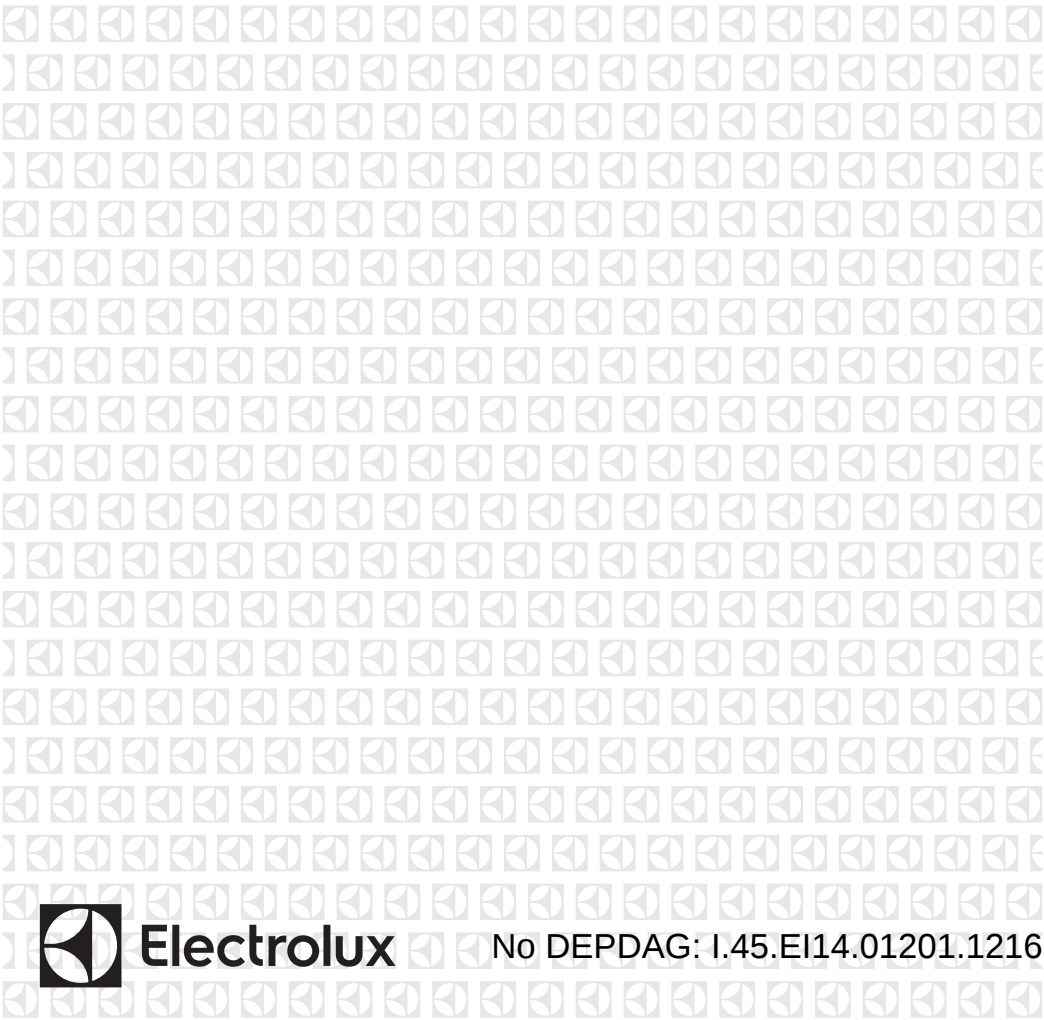


EH17260BA
EH17280BA



Electrolux

No DEPDAG: I.45.EI14.01201.1216

Mục lục

Chỉ dẫn an toàn	2	Khắc phục sự cố	12
Mô tả thiết bị	4	Thông số kỹ thuật	14
Chỉ dẫn vận hành	6	Thông tin môi trường	15
Lời khuyên và mẹo vặt hữu ích	10	Chỉ dẫn lắp đặt	16
Vệ sinh và bảo trì	11	Bảo hành	20



Chỉ dẫn an toàn

Trước khi lắp đặt sản phẩm và sử dụng lần đầu tiên, xin vui lòng đọc kỹ các hướng dẫn sử dụng trong sách này. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các thương tổn hoặc thiệt hại gây ra bởi việc lắp đặt hoặc sử dụng sản phẩm không đúng cách. Vui lòng luôn giữ sách hướng dẫn sử dụng này kèm với sản phẩm để tiện tham khảo về sau.

AN TOÀN CHO TRẺ NHỎ VÀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

⚠ Cảnh báo! Nguy cơ ngạt thở, thương tích hoặc thương tật vĩnh viễn.

- Không để người, kể cả trẻ nhỏ, bị hạn chế về khả năng thể chất, cảm giác hoặc trí óc, hoặc ít kinh nghiệm và kiến thức, sử dụng thiết bị, trừ khi họ được trông nom hoặc chỉ dẫn cách sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm cho sự an toàn của họ.
- Không để trẻ nhỏ đùa nghịch với thiết bị.
- Giữ tất cả các bao bì của thiết bị ở ngoài tầm với của trẻ nhỏ.
- Vui lòng kích hoạt khóa an toàn trẻ em nếu có.

LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

⚠ Cảnh báo! Việc lắp đặt thiết bị phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật.

- Dỡ bỏ toàn bộ bao bì của thiết bị.
- Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị đã bị hư hại, hỏng hóc.

Nội dung có thể được thay đổi mà không cần báo trước

- Xin vui lòng tuân thủ hướng dẫn lắp đặt đi kèm với thiết bị.
- Giữ khoảng cách tối thiểu giữa bếp và các thiết bị khác.
- Cần cẩn trọng khi di chuyển thiết bị vì thiết bị rất nặng. Luôn luôn đeo găng tay bảo hộ khi di chuyển thiết bị.
- Trám các vết xước trên bề mặt bếp bằng keo trám khe để tránh hơi ẩm tràn vào khiến mặt bếp lõm lên.
- Giữ cho đáy bếp không bị ẩm hoặc bị đọng hơi.
- Không đặt thiết bị ở gần cửa ra vào hoặc dưới cửa sổ để tránh làm đổ nồi nấu mỗi khi mở cửa.
- Nếu thiết bị được đặt trên các ngăn kệ, đảm bảo rằng khoảng cách giữa đáy của thiết bị và ngăn kệ bên trên đủ cho không khí có thể lưu thông.
- Đảm bảo khoảng cách 5mm giữa mặt dưới của bếp và mặt trên của tấm chắn chống cháy của tủ kệ bếp. Nhà sản xuất sẽ không bảo hành các hư hại của thiết bị do sự thông khí không đủ gây nên.
- Đáy bếp có thể nóng lên. Hãy lắp một tấm chắn chống cháy bên dưới bếp để tránh bị chạm vào đáy bếp.

NỔ ĐIỆN

⚠ Cảnh báo! Nguy cơ xảy ra cháy nổ hoặc chập điện.

- Việc nối điện cần được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật.
- Ngắt điện trước khi tiến hành đi dây.
- Đảm bảo rằng thiết bị được lắp đặt đúng cách. Ổ điện hoặc phích cắm bị lỏng hoặc không phù hợp với thiết bị có thể nóng lên.

- Luôn luôn sử dụng ổ cắm chống giật được lắp đặt đúng cách.
- Cần lưu ý khi cắm phích cắm vào ổ điện, không để dây điện hoặc phích cắm chạm vào bếp hoặc nồi nấu đang nóng.
- Không để dây điện bị rối hay xoắn vào nhau.
- Sử dụng kẹp cố định dây điện.
- Chỉ sử dụng dây điện phù hợp với thiết bị.
- Đảm bảo rằng phích cắm điện và dây điện không bị hư hại. Trong trường hợp dây điện bị hư hại, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng hoặc kỹ sư điện để được thay thế dây điện mới.
- Khi lắp đặt điện, cần lắp đặt một thiết bị bảo vệ dòng điện giúp ngắt điện thiết bị với nguồn điện chính. Thiết bị bảo vệ dòng điện này phải có bề rộng tiếp xúc tối thiểu 3mm.
- Chỉ sử dụng các thiết bị bảo vệ dòng điện, cầu chì (loại có thể tháo ra khỏi ổ cầu chì), cầu dao chống rò điện xuống đất, rơ le điện.

SỬ DỤNG

 **Cảnh báo! Nguy cơ xảy ra thương tích, bỏng và chập điện.**

- Sử dụng thiết bị trong môi trường gia đình.
- Không được thay đổi các thông số kỹ thuật của thiết bị.
- Không vận hành thiết bị bằng bộ hẹn giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa.
- Luôn trông chừng thiết bị khi thiết bị đang vận hành.
- Không vận hành thiết bị khi tay ướt hoặc khi thiết bị bị dính nước.
- Không đặt dao kéo hoặc nắp chảo lên vùng nấu vì chúng có thể nóng lên.
- Tắt thiết bị sau mỗi lần sử dụng. Không phụ thuộc vào cảm biến nhận biết nồi từ.
- Không sử dụng bề mặt bếp làm nơi chuẩn bị hoặc cất trữ thực phẩm.
- Nếu bề mặt bếp bị rạn nứt, cần ngắt điện thiết bị ngay lập tức để tránh nguy cơ chập điện.
- Người sử dụng máy tạo nhịp tim phải đứng cách các vùng nấu ít nhất 30cm khi bếp đang hoạt động.

 **Cảnh báo! Nguy cơ cháy nổ.**

- Khi được đun nóng, hơi thoát ra từ dầu mỡ có thể gây cháy. Chú ý để các ngọn lửa hoặc các vật nóng cách xa bếp khi quý khách nấu đồ ăn có chứa dầu mỡ.
- Hơi thoát ra từ dầu nóng có thể bắt ngờ bốc cháy.
- Dầu ăn đã qua sử dụng có thể chứa vụn thức ăn nên có thể bốc cháy ở nhiệt độ thấp hơn dầu ăn được sử dụng lần đầu.
- Không đặt các sản phẩm dễ cháy nổ hoặc các đồ vật dính chất dễ cháy nổ lên trên hoặc gần thiết bị.

 **Cảnh báo! Nguy cơ hỏng hóc thiết bị.**

- Không đặt nồi nấu đang nóng lên trên bảng điều khiển.
- Không để nồi nấu cạn nước trên bếp.
- Không làm rơi đồ hoặc nồi nấu lên bếp. Bề mặt bếp có thể bị hư hại.
- Không bật vùng nấu khi không có nồi nấu bên trên hoặc nồi nấu rỗng.
- Không đặt giấy bạc lên trên mặt bếp.
- Nồi nấu làm từ gang, nhôm hoặc nồi nấu có đáy bị hư hại có thể làm xước mặt kính. Luôn nhớ nhắc thẳng những loại nồi này khi di chuyển chúng trên vùng nấu.

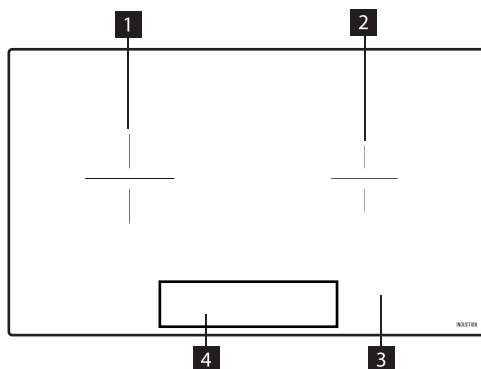
VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ

 **Cảnh báo! Nguy cơ gây hư hại cho thiết bị.**

- Vệ sinh bếp thường xuyên để tránh hư hỏng cho bề mặt bếp.
- Không sử dụng dụng cụ vệ sinh bằng hơi nước để vệ sinh thiết bị.
- Lau sạch bếp bằng một miếng vải mềm ẩm. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trung tính. Không dùng các chất tẩy rửa có tính bào mòn cao, các miếng lau chùi cứng, dung môi hoặc các vật liệu kim loại để vệ sinh thiết bị.

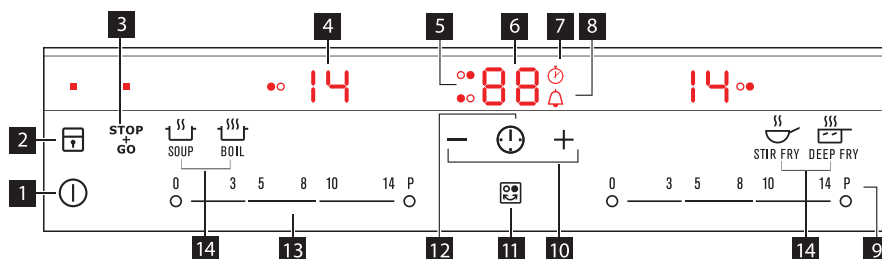
Mô tả thiết bị

Sơ đồ bề mặt nấu



- 1 Vùng nấu đường kính 210mm
- 2 Vùng nấu đường kính 145/210mm
- 3 Bề mặt kính
- 4 Bảng điều khiển

Sơ đồ bảng điều khiển



	Nút cảm ứng	Chức năng
1		Để bật và tắt thiết bị
2		Để khóa/mở khóa bảng điều khiển
3	STOP GO	Để bật và khóa chức năng STOP+GO
4	Mức nhiệt độ được hiển thị	Cho biết mức nhiệt độ đang được thiết lập
5	Biểu tượng hẹn giờ của vùng nấu	Cho biết quý khách đã hẹn giờ ở vùng nấu nào
6	Đồng hồ	Để hiển thị thời gian theo phút
7		Cho biết chức năng hẹn giờ đếm ngược đang hoạt động
8		Cho biết chuông báo phút/chức năng hẹn giờ đếm tiến đang hoạt động
9	P	Để chế độ Booster
10	+/-	Để tăng hoặc giảm thời gian nấu
11		Để lựa chọn vùng nấu hẹn giờ
12		Để thiết lập chức năng hẹn giờ
13	Thanh điều khiển nhiệt độ	Để thiết lập nhiệt độ
14		Để thiết lập trước mức nhiệt độ (chỉ có ở mẫu máy EHI7280BA)

Màn hình hiển thị mức nhiệt độ được cài đặt

Biểu tượng	Mô tả
	Vùng nấu đã được tắt
	Vùng nấu đang hoạt động
	Chức năng STOP+GO đang hoạt động
	Chức năng tự động làm nóng đang hoạt động
	Chế độ Booster đang hoạt động
	Thiết bị gặp sự cố
	OptiHeat Control (đèn báo lượng nhiệt còn dư 3 bước): tiếp tục nấu/giữ ấm/lượng nhiệt còn dư
	Bảng điều khiển đang bị khóa
	Nồi nấu không phù hợp hoặc không có nồi nấu trên bếp
	Chức năng tự động tắt bếp hoạt động

OptiHeat Control (đèn báo lượng nhiệt còn dư 3 bước)



CẢNH BÁO!

 Nguy cơ bị bỏng do lượng nhiệt còn dư!

Biểu tượng sẽ cho biết lượng nhiệt còn dư. Vùng nấu cảm ứng từ tạo ra lượng nhiệt cần thiết để nấu thực phẩm trực tiếp từ đáy nồi nấu. Mặt kính ceramic nóng lên bởi lượng nhiệt của nồi nấu.

Chỉ dẫn vận hành

Bật và tắt bếp

Chạm vào nút  trong vòng 1 giây để bật hoặc tắt bếp.

Bật và tắt bếp

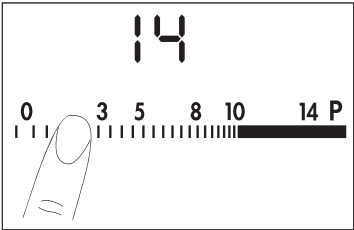
- Tắt cả các vùng nấu đều được tắt.
- Quý khách không cài đặt nhiệt độ sau khi bật bếp.
- Quý khách đặt đồ vật lên trên bảng điều khiển lâu hơn 10 giây (chảo nấu, miếng vải...). Thiết bị sẽ phát ra âm báo. Nhấc đồ vật ra khỏi bảng điều khiển để ngắt âm báo.
- Bếp quá nóng (ví dụ khi nồi nấu cạn nước). Hãy chờ cho vùng nấu nguội bớt trước khi tiếp tục sử dụng bếp.
- Quý khách sử dụng nồi nấu không phù hợp. Màn hình hiển thị biểu tượng  và vùng nấu tự động tắt sau 2 phút.
- Quý khách không tắt 1 vùng nấu hoặc điều chỉnh nhiệt độ. Sau một khoảng thời gian, biểu tượng  xuất hiện và bếp tự động tắt.

Mối quan hệ giữa mức nhiệt độ được cài đặt và khoảng thời gian hoạt động trước khi bếp tự động tắt:

Mức nhiệt độ được cài đặt	  - 	 - 	 - 	 - 
Bếp tự động tắt sau	6 giờ	5 giờ	4 giờ	1.5 giờ

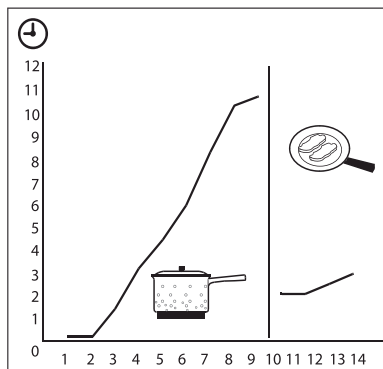
Cài đặt nhiệt độ

Để cài đặt hoặc thay đổi nhiệt độ, chạm vào thanh điều khiển nhiệt độ.
Di chuyển ngón tay sang bên trái hoặc bên phải trên thanh điều khiển. Lưu ý không nhấc ngón tay ra khỏi thanh điều khiển cho tới khi quý khách đạt được mức nhiệt độ thích hợp. Màn hình hiển thị mức nhiệt độ được thiết lập.



Chức năng tự động làm nóng

Chức năng tự động làm nóng sẽ thiết lập mức nhiệt độ cao nhất trong một khoảng thời gian, sau đó giảm dần về mức nhiệt độ đã được cài đặt. Xin lưu ý chức năng tự động làm nóng này khác với chế độ Booster **P**. Để bật chức năng tự động làm nóng, vui lòng chạm vào nút **P** và thiết lập mức nhiệt độ mong muốn. Biểu tượng **R** sẽ xuất hiện trên bảng điều khiển khi vùng nấu hoạt động ở mức nhiệt độ cao nhất. Để tắt chức năng tự động làm nóng, hãy điều chỉnh mức nhiệt độ đã được thiết lập.

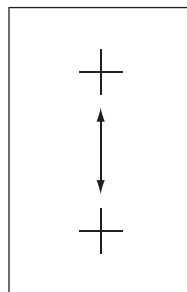


Bật và tắt chế độ Booster

Chế độ Booster làm tăng công suất cho các vùng nấu. Chế độ này chỉ có thể được kích hoạt tối đa trong 10 phút. Sau khoảng thời gian này, vùng nấu sẽ tự động quay trở về mức nhiệt độ cao nhất. Để bật chế độ Booster, chạm vào nút **P**. Biểu tượng **P** xuất hiện. Để tắt chế độ Booster, chạm vào 1 trong các nút thiết lập nhiệt độ **1** - **14**.

Chức năng quản lý công suất

Chức năng quản lý công suất giúp chia công suất giữa các vùng nấu thành 2 cặp (xem hình minh họa). Chế độ Booster làm tăng công suất của 1 vùng nấu trong 1 cặp vùng nấu. Vùng nấu còn lại trong cặp sẽ tự động giảm công suất. Màn hình hiển thị luân phiên 2 mức nhiệt độ được cài đặt của các vùng nấu được giảm.



Chức năng hẹn giờ

Chức năng hẹn giờ đếm ngược

Quý khách có thể sử dụng chức năng này để cài đặt khoảng thời gian vùng nấu hoạt động. Đầu tiên, lựa chọn vùng nấu. Sau đó kích hoạt chức năng hẹn giờ đếm ngược.



Quý khách chỉ có thể thiết lập chức năng hẹn giờ đếm ngược sau khi bật vùng nấu và đã thiết lập nhiệt độ.

- Để lựa chọn vùng nấu: chạm vào nút liên tiếp cho tới khi biểu tượng vùng nấu cần lựa chọn xuất hiện.
- Để bật chức năng hẹn giờ đếm ngược: chạm vào nút của đồng hồ hẹn giờ để cài đặt thời gian (00 – 99 phút). Khi biểu tượng của vùng nấu nhấp nháy chậm, đồng hồ bắt đầu đếm ngược.
- Để xem thời gian nấu còn lại: lựa chọn vùng nấu bằng cách chạm vào nút . Biểu tượng của vùng nấu nhấp nháy nhanh. Màn hình hiển thị thời gian nấu còn lại.
- Để thay đổi thời gian: lựa chọn vùng nấu bằng cách chạm vào nút . Chạm vào nút hoặc .
- Để tắt chức năng hẹn giờ đếm ngược: lựa chọn vùng nấu bằng cách chạm vào nút và chạm vào nút . Thời gian nấu còn lại sẽ trở về mức **00**. Biểu tượng của vùng nấu biến mất.

Khi thời gian kết thúc, thiết bị sẽ phát ra chuông báo và 00 nhấp nháy. Vùng nấu sẽ tắt.

- Để tắt chuông báo: chạm vào nút .

Chức năng hẹn giờ đếm tiến

Quý khách có thể sử dụng chức năng này để kiểm soát thời gian hoạt động của vùng nấu.

- Để lựa chọn vùng nấu (nếu bếp đang có nhiều hơn 1 vùng nấu hoạt động): chạm vào nút liên tiếp cho tới khi biểu tượng vùng nấu cần lựa chọn xuất hiện. Biểu tượng sẽ xuất hiện khi chức năng hẹn giờ đếm tiến được kích hoạt.

- Để bật chức năng hẹn giờ đếm tiến:

Chạm vào nút của đồng hồ hẹn giờ.

Biểu tượng biến mất và biểu tượng xuất hiện.

- Để xem thời gian nấu: lựa chọn vùng nấu bằng cách chạm vào nút . Biểu tượng của vùng nấu nhấp nháy nhanh. Màn hình hiển thị thời gian nấu.
- Để tắt chức năng hẹn giờ đếm tiến: lựa chọn vùng nấu bằng cách chạm vào nút và chạm vào nút hoặc để tắt chức năng hẹn giờ. Biểu tượng biến mất và biểu tượng xuất hiện.



Nếu chức năng hẹn giờ đếm ngược và hẹn giờ đếm tiến hoạt động cùng lúc, màn hình sẽ hiển thị thời gian hẹn giờ đếm tiến trước.

Chuông báo phút

Quý khách có thể sử dụng chức năng chuông báo phút khi vùng nấu không hoạt động.

Chạm vào nút .

Chạm vào nút hoặc của đồng hồ hẹn giờ để cài đặt thời gian. Khi thời gian kết thúc, thiết bị sẽ phát ra chuông báo và 00 nhấp nháy.

- Để tắt chức năng chuông báo phút: chạm vào nút .

Chức năng STOP+GO

Chức năng  thiết lập mức nhiệt độ thấp nhất cho tất cả các vùng nấu – Giữ ấm ().

Khi chức năng  được kích hoạt, quý khách không thể điều chỉnh nhiệt độ.

Chức năng  không chặn các chức năng hẹn giờ.

- Để bật chức năng STOP+GO: chạm vào nút . Biểu tượng  xuất hiện.
- Để tắt chức năng STOP+GO: chạm vào nút . Bếp quay trở về mức nhiệt độ đã được cài đặt trước đó.
- Nếu quý khách thiết lập nhiệt độ ở mức “P” trước khi tắt chức năng STOP+GO, mức nhiệt độ sẽ quay trở về mức “14”.

Khóa

Quý khách có thể khóa bảng điều khiển (ngoại trừ nút nguồn ) khi các vùng nấu đang hoạt động. Hành động này giúp tránh việc vô tình thay đổi mức nhiệt độ.

Đầu tiên, cài đặt nhiệt độ.

Để bật chức năng khóa: chạm vào nút . Biểu tượng  xuất hiện trong vòng 1 giây.

Đồng hồ hẹn giờ vẫn xuất hiện trên màn hình hiển thị.

Để tắt chức năng khóa: chạm vào nút . Màn hình hiển thị lại mức nhiệt độ đã được cài đặt trước đó. Khi tắt bếp, quý khách đồng thời tắt chức năng này.

Thiết bị khóa an toàn trẻ em

Thiết bị khóa an toàn trẻ em giúp tránh việc bếp vô tình tự hoạt động.

Để bật chức năng khóa an toàn trẻ em

- Bật bếp bằng cách chạm vào nút . Không cài đặt nhiệt độ.
- Chạm vào nút  trong vòng 4 giây. Biểu tượng  xuất hiện.
- Tắt bếp bằng cách chạm vào nút .

Để tắt chức năng khóa an toàn trẻ em

- Bật bếp bằng cách chạm vào nút . Không cài đặt nhiệt độ. Chạm vào nút  trong vòng 4 giây. Biểu tượng  xuất hiện.
- Tắt bếp bằng cách chạm vào nút .

Để tạm tắt chức năng khóa trẻ em trong 1 lần nấu

- Bật bếp bằng cách chạm vào nút . Biểu tượng  xuất hiện.
- Chạm vào nút  trong vòng 4 giây. Cài đặt nhiệt độ trong vòng 10 giây. Quý khách có thể điều chỉnh bếp.
- Khi tắt bếp bằng cách chạm vào nút , chức năng khóa trẻ em hoạt động trở lại.

Offsound Control (Bật và tắt âm báo)

Tắt âm báo

Tắt bếp.

Chạm vào nút  trong vòng 3 giây. Màn hình sáng đèn và tắt. Chạm vào nút  trong vòng 3 giây, biểu tượng  xuất hiện, âm báo được bật. Chạm vào nút  xuất hiện, âm báo được tắt.

Khi âm báo được tắt, quý khách chỉ có thể nghe thấy âm báo khi:

- Quý khách chạm vào nút .
- Chuông báo phút báo hết giờ.
- Đồng hồ đếm ngược báo hết giờ.
- Quý khách đặt đồ vật lên trên bảng điều khiển.

Bật âm báo

Tắt bếp.

Chạm vào nút  trong vòng 3 giây. Màn hình sáng đèn và tắt. Chạm vào nút  trong vòng 3 giây, biểu tượng  xuất hiện vì âm báo đang bị tắt. Chạm vào nút ,  xuất hiện, âm báo được bật.

Lời khuyên và mẹo vặt hữu ích

 Theo nguồn tin khoa học mới nhất, nếu quý khách rán vàng thực phẩm (đặc biệt là các thực phẩm có chứa tinh bột), chất acrylamide được hình thành trong quá trình rán có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe

con người. Vì vậy, chúng tôi khuyến cáo quý khách nên nấu thực phẩm ở mức nhiệt độ thấp nhất và không rán thực phẩm quá lâu.

Nồi nấu phù hợp với bếp điện từ

Loại nồi nấu	Phù hợp với bếp điện từ
Thép, thép tráng men	+
Gang	+
Thép không gỉ	+*
Đáy nồi đa lớp	+*
Nhôm, đồng, đồng thau	-
Thủy tinh, gốm, sứ	-

* Các nồi nấu phù hợp với bếp điện từ sẽ có ký hiệu thích hợp của nhà sản xuất).

Cách kiểm tra xem nồi nấu có phù hợp với bếp điện từ không

Nồi nấu có thể sử dụng với bếp điện từ nếu

- ...
- ... Sử dụng nồi nấu đun một lượng nước nhỏ ở mức nhiệt độ cao nhất, nước sôi nhanh.
 - ... Thử nam châm, thấy nam châm dính vào đáy nồi.

 Một số loại nồi nấu có thể gây tiếng ồn trong quá trình sử dụng trên bếp điện từ. Những tiếng ồn này không phải là lỗi sản phẩm, và không ảnh hưởng tới quá trình vận hành của bếp.

Đáy nồi nấu

Đáy nồi nấu phải dày và phẳng

Kích thước nồi nấu

Vùng nấu cảm ứng từ sẽ tự động điều chỉnh cho phù hợp với kích thước của đáy nồi nấu tới một mức độ nhất định.

Tuy nhiên, tùy thuộc và kích thước của vùng nấu, phần từ tính của đáy nồi nấu cần có bán kính tối thiểu.

Đường kính vùng nấu (mm)	Đường kính tối thiểu của nồi nấu (mm)
210	180
180	145
145	120

 Quý khách vui lòng đặt nồi nấu vào chính giữa vùng nấu.

Các mẹo nhỏ để tiết kiệm điện năng

 Đặt nồi nấu lên vùng nấu trước khi bật bếp.

 Nếu có thể, hãy đậy nắp nồi nấu khi đun. Một vài ví dụ sử dụng bếp khi nấu nướng Những số liệu được ghi trong bảng dưới đây chỉ được sử dụng với mục đích tham khảo.

Mức nhiệt độ được cài đặt	Mục đích sử dụng	Thời gian	Lời khuyên
1	Giữ ẩm thức ăn đã chín.	Tùy thuộc vào thời gian cần thiết.	Đậy nắp nồi nấu.
1-3	Số hollandaise, làm tan: bơ, sô-cô-la, gelatin.	5 – 25 phút	Khuấy đều.
1-3	Làm món: trứng chiên phồng, trứng tráng.	10 – 40 phút	Đậy nắp khi nấu
3-5	Nấu cơm và nấu các món có chứa sữa, làm nóng các món ăn chế biến sẵn.	25 – 50 phút	Thêm lượng nước gấp đôi lượng gạo, khuấy đều các món có chứa sữa khi nấu.
5-7	Hấp rau, cá, thịt.	20– 45 phút	Cho thêm một vài muỗng nước.
7-9	Hấp khoai tây.	20– 60 phút	Sử dụng tối đa ¼ lít nước cho 750g khoai tây.
7-9	Nấu thực phẩm với khối lượng lớn, làm các món hầm và súp.	60– 150 phút	Sử dụng tối đa 3 lít nước cộng với các nguyên liệu khác.
9-12	Rán ở nhiệt độ thấp: thịt tẩm bột chiên escalope, thịt bê cordon bleu, thịt tẩm bột chiên cutlet, thịt băm tẩm bột chiên rissole, xúc xích, gan, roux, trứng, bánh pancake, bánh donut.	Tùy thuộc vào thời gian cần thiết.	Lật thực phẩm khi nấu được nửa thời gian.
12-13	Rán ở nhiệt độ cao: khoai tây bào chiên, bít tết.	5– 15 phút	Lật thực phẩm khi nấu được nửa thời gian.
14	Đun nước, nấu mì ý, hầm thịt (thịt bò hầm Hungary goulash, thịt hầm), làm món khoai tây chiên.		

Chế độ Booster thích hợp để đun một khối lượng nước lớn.

Vệ sinh và bảo trì

Lau sạch bếp sau mỗi lần sử dụng.
Chỉ sử dụng nồi nấu có đáy sạch.

 Những vết xước hoặc vết bẩn trên mặt bếp không ảnh hưởng tới quá trình hoạt động của bếp.

Hướng dẫn làm sạch các vết bẩn:

1. Lau sạch ngay lập tức: các vết bẩn gây ra bởi nhựa chảy, màng bọc thực phẩm, và thức ăn có chứa đường. Nếu không xử lý các vết bẩn này, chúng có thể gây hư hại cho bếp.
Quý khách có thể lựa chọn mua một dụng cụ cạo kính chuyên dụng để làm sạch bếp.

(Tùy chọn). Đặt nghiêng dụng cụ cạo kính lên mặt bếp một góc nhọn và di chuyển lưỡi cạo trên bề mặt.

Vệ sinh khi bếp đã nguội: các vết cặn vôi hóa, vết nước đọng, vết dầu mỡ, vết ố màu kim loại.
Sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng dành cho mặt kính ceramic hoặc thép không gỉ.

2. Lau sạch bếp bằng một mảnh vải ẩm và nước tẩy rửa.
3. Sau đó lau khô bếp một lần nữa bằng một miếng vải mềm.

Khắc phục sự cố

Sự cố	Nguyên nhân có thể xảy ra và cách khắc phục
Quý khách không thể bật bếp hoặc bếp không hoạt động.	• Bật bếp một lần nữa và cài đặt nhiệt độ trong vòng 10 giây. • Quý khách chạm vào 2 hoặc nhiều nút cảm ứng cùng một lúc. Chỉ chạm vào 1 nút cảm ứng. • Chức năng khóa an toàn trẻ em hoặc khóa hoặc STOP+GO đang hoạt động. Vui lòng tham khảo mục Chỉ dẫn vận hành. • Có nước hoặc vết bẩn dầu mỡ trên bảng điều khiển. Lau sạch bảng điều khiển.
Bếp phát ra chuông báo và tắt. Bếp phát ra chuông báo khi tắt.	Quý khách đặt đồ vật lên trên một hoặc nhiều nút cảm ứng. Nhấc đồ vật ra khỏi các nút cảm ứng.
Bếp tắt.	Quý khách đặt đồ vật lên nút  . Nhấc đồ vật ra khỏi nút cảm ứng.
Biểu tượng lượng nhiệt còn dư không xuất hiện.	Vùng nấu chưa nóng lên do mới hoạt động trong thời gian ngắn. Nếu vùng nấu đã hoạt động trong thời gian đủ dài để nóng lên, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ được ủy quyền về vấn đề này.
Chức năng tự động làm nóng không hoạt động.	• Vùng nấu đang nóng. Đợi vùng nấu nguội bớt. • Mức nhiệt độ cao nhất đã được thiết lập. Mức nhiệt độ cao nhất sử dụng công suất tương đương với chức năng này.
Bếp thay đổi giữa 2 mức nhiệt độ.	Chức năng quản lý công suất đang hoạt động. Tham khảo mục "Chức năng quản lý công suất"
Bề mặt cảm ứng nóng lên.	Nồi nấu quá lớn hoặc được đặt quá gần bảng điều khiển. Đặt các nồi nấu có kích thước lớn ra các vùng nấu ở phía sau.
Biểu tượng  xuất hiện.	Chức năng tự động tắt bếp hoạt động. Tắt và bật lại bếp.
Biểu tượng  xuất hiện.	• Không có nồi nấu trên vùng nấu. Đặt nồi nấu lên vùng nấu. • Nồi nấu không phù hợp. Sử dụng nồi nấu phù hợp. • Đường kính của đáy nồi nấu quá nhỏ so với vùng nấu. Sử dụng nồi nấu có đường kính phù hợp.
Biểu tượng  và 1 chữ số xuất hiện.	Bếp gặp sự cố. Rút phích cắm ra khỏi ổ điện một thời gian. Ngắt cầu chì của hệ thống điện trong nhà. Nối lại cầu chì. Nếu biểu tượng  vẫn xuất hiện, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng được ủy quyền.

Sự cố	Nguyên nhân có thể xảy ra và cách khắc phục
Biểu tượng E4 xuất hiện.	Bếp gặp sự cố do nồi nấu cạn nước. Chức năng tự động tắt bếp của vùng nấu hoạt động để tránh việc bếp trở nên quá nóng. Tắt bếp. Nhấc nồi nấu ra khỏi bếp. Sau khoảng 30 giây, bật vùng nấu lên. Biểu tượng E4 sẽ biến mất, biểu tượng lượng nhiệt còn dư có thể vẫn sáng. Đợi nồi nấu nguội bớt. Tham khảo mục “Nồi nấu” để biết thêm chi tiết.

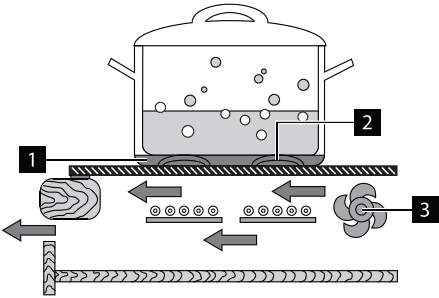
Nếu quý khách vẫn chưa tìm ra cách khắc phục sự cố, hãy liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Vui lòng cung cấp các thông số trên bảng ghi thông số kỹ thuật của thiết bị, cùng với mã của mặt kính ceramic bao gồm 3 chữ số (nằm ở góc của bề mặt kính) và lỗi hiển thị trên màn hình.

Đảm bảo rằng quý khách đã vận hành bếp đúng cách. Nếu không, thiết bị sẽ không được bảo hành ngay cả khi thời hạn bảo hành chưa kết thúc. Mọi thông tin về trung tâm bảo hành và các điều kiện bảo hành được ghi rõ trong sách bảo hành sản phẩm.

Tiếng ồn phát ra khi bếp đang hoạt động

Tùy thuộc vào loại vật liệu và kết cấu của nồi nấu, bếp điện từ hoặc nồi nấu có thể phát ra một số tiếng ồn sau khi bếp đang hoạt động.

- Tiếng răng rắc **1**
Phát ra khi nồi nấu được làm từ các vật liệu khác nhau (kết cấu nhiều lớp).
 - Tiếng huýt sáo **1**
Phát ra khi vùng nấu đang hoạt động ở công suất cao và nồi nấu được làm từ các vật liệu khác nhau (kết cấu nhiều lớp).
 - Tiếng vo ve **2**
Phát ra khi quý khách đang sử dụng bếp ở công suất cao.
 - Tiếng lách cách **2**
Phát ra khi hiện tượng chuyển mạch điện đang xảy ra.
 - Tiếng huýt gió, tiếng vo vo **3**
Phát ra khi quạt đang hoạt động.
- Những tiếng ồn trên là bình thường và không phải là dấu hiệu hỏng hóc của bếp.



Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật	EHI7260BA		EHI7280BA	
PNC	949163369/94916330		949163372	
Kích thước sản phẩm (rộng x dài) (mm)	420 X 700			
Kích thước mặt cắt (rộng x dài) (mm)	400 X 680			
Điện áp (V)	~220-240			
Tần số (Hz)	50/60			
Dây điện	Có đi kèm			
Công suất	Tên vùng nấu	Công suất (W)	Tên vùng nấu	Công suất (W)
	1	2000/2400 (đường kính 210mm)	1	2000/2400 (đường kính 210mm)
	1	1200/1500 (đường kính 145mm)	1	2000/3200 (đường kính 145mm)
Tổng số		3200		3700

Thông số kỹ thuật

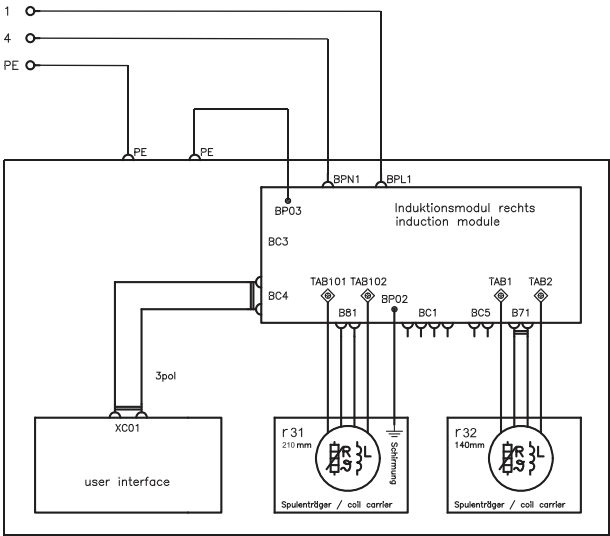
Dây điện

Chỉ sử dụng các loại dây điện sau trong quá trình lắp đặt thiết bị hoặc thay mới dây điện: H05RR-F, H05SS-F, H05VV-F, H05V2V2-F.
Để biết thêm về tiết diện phù hợp của dây điện, vui lòng tham khảo công suất của thiết bị (nằm trên bảng ghi thông số kỹ thuật) và bảng sau:

Tổng công suất của thiết bị	Tiết diện của dây điện
Tối đa 3500W	3X1.5mm ²
Tối đa 5500W	3X2.5mm ²
Tối đa 7000W	3X4mm ²
Tối đa 8800W	3X6mm ²

Dây nối đất (dây màu xanh lá cây/màu vàng) phải dài hơn 2cm so với dây nóng và dây mát (dây màu xanh da trời và dây màu nâu).

Sơ đồ đi dây



Thông tin môi trường

Biểu tượng  trên thiết bị hoặc trên bao bì của thiết bị cho biết rằng thiết bị này không thể được xử lý như rác thải gia dụng. Thay vào đó, thiết bị cần được mang tới điểm thu gom các thiết bị điện và điện tử để tái chế. Bằng việc đảm bảo thiết bị này được thải loại đúng cách, quý khách đã góp phần ngăn chặn những tác động tiêu cực có thể xảy ra cho môi trường và sức khỏe của con người do quá trình thải loại sản phẩm không đúng cách. Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế thiết bị này, vui lòng liên hệ với cơ quan chức

năng ở địa phương, trung tâm xử lý rác thải gia dụng hoặc đại lý nơi quý khách mua thiết bị.

CHẤT LIỆU BAO BÌ



Các chất liệu của bao bì thiết bị đều thân thiện với môi trường và có thể được tái chế. Quý khách có thể nhận biết các bộ phận làm từ nhựa bằng những ký hiệu, ví dụ như >PE<, >PS<,... Vui lòng thải loại những bao bì được làm từ các chất liệu này vào các thùng rác hợp lý tại cơ sở thu gom rác thải tại địa phương.

Chỉ dẫn lắp đặt



Cảnh báo! Các chỉ dẫn an toàn



Cảnh báo! Quý khách cần đọc kỹ các chỉ dẫn lắp đặt dưới đây. Cần tuân thủ những luật lệ, quy định, chỉ dẫn và tiêu chuẩn đang có hiệu lực tại quốc gia nơi quý khách sử dụng thiết bị (các quy định về an toàn, tái chế thiết bị đúng cách...)

Quan trọng! Việc lắp đặt thiết bị chỉ được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật.

Cần tuân thủ khoảng cách tối thiểu giữa bếp và các thiết bị, đồ vật khác.

Khi lắp đặt thiết bị, cần lắp thêm bộ phận chống giật. Ví dụ, quý khách chỉ có thể lắp đặt ngăn kéo bên dưới bếp nếu bếp được lắp cùng một tấm chắn bảo vệ trực tiếp ở mặt dưới. Sử dụng keo dán chuyên dụng để dán kín bếp và mặt cắt bàn bếp, tránh hơi ẩm hoặc nước đọng. Chú ý không sử dụng keo dán silicon. Không đặt thiết bị ở gần cửa ra vào hoặc dưới cửa sổ để tránh làm đồ nấu mỗi khi mở cửa.

 **Chú ý! Cảnh báo! Nguy cơ bị thương do điện giật**

- Các đầu cực của dây điện đều có điện.
- Cần làm cho các đầu cực của dây điện không có điện áp.
- Tuân thủ sơ đồ nối điện.
- Tuân thủ các quy định an toàn về điện.
- Đảm bảo rằng thiết bị đã được lắp đặt bộ phận chống giật đúng cách.
- Thiết bị chỉ được nối điện bởi kỹ sư điện có trình độ.
- Ở cảm hoặc phích cắm lỏng hay không phù hợp có thể khiến cho đầu cực bị quá nóng.
- Việc lắp đặt các kẹp cố định cho dây điện phải được thực hiện bởi kỹ sư điện có trình độ.
- Sử dụng kẹp cố định dây điện.
- Lưu ý chừa khoảng trống thông khí 5mm ở mặt dưới của bếp.

 **Chú ý! Nhiệt độ ở đáy bếp có thể lên tới 95°C. Để tránh bị bỏng, cần để phòng không chạm vào bộ phận phía dưới bếp.**

Nối điện

Trước khi nối điện, cần kiểm tra điện áp danh nghĩa của thiết bị. Điện áp danh nghĩa được ghi trên bảng ghi thông số kỹ thuật của thiết bị phải tương đồng với nguồn cấp điện tại hộ gia đình. Quý khách cũng cần kiểm tra công suất của thiết bị và đảm bảo rằng kích cỡ của dây điện phù hợp với mức công suất đó. Bảng ghi thông số kỹ thuật nằm ở thân máy phía dưới của bếp. Điện áp của bộ phận làm nóng là 230V dòng điện xoay chiều. Thiết bị cũng có thể hoạt động bình thường ở mức điện áp 220V dòng điện xoay chiều hoặc 240V dòng điện xoay chiều. Lưu ý cần lắp đặt cầu chì hoặc các thiết bị bảo vệ dòng điện vào hệ thống điện cố định theo quy định về việc nối điện tại địa phương. Thiết bị bảo vệ dòng điện giúp ngắt điện thiết bị với nguồn điện chính. Thiết bị này phải có bề rộng tiếp xúc tối thiểu 3 mm, ví dụ cầu chì bảo vệ dòng điện,

cầu dao chống rò điện xuống đất, hay cầu chì. Nếu dây điện bị hỏng, cần thay thế dây điện bằng loại dây chuyên dụng (loại H05BB-F Tmax 90°C hoặc các loại dây khác tốt hơn). Quý khách có thể liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng để tìm hiểu thêm về các loại dây này. Cần thực hiện đi dây như trong chỉ dẫn ở sơ đồ đi dây. Dây nối đất cần được nối với đầu cực $\perp$. Dây nối đất phải dài hơn 2 dây mang dòng điện. Việc nối điện cần được thực hiện tuân thủ theo những quy định về nối điện, và vít cố định đầu cực phải được vặn chặt. Cuối cùng, cần sử dụng kẹp cố định để cố định dây điện lại, sau đó lắp bọc bảo vệ dây điện (cố định dây điện tại một chỗ). Trước khi bật bếp lần đầu tiên, cần gỡ bỏ tất cả các màng bọc bảo vệ và miếng dán trên bề mặt kính ceramic.

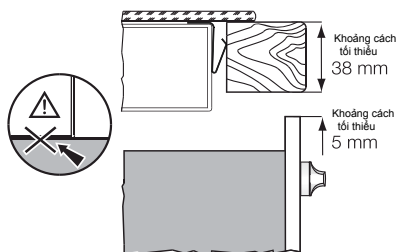
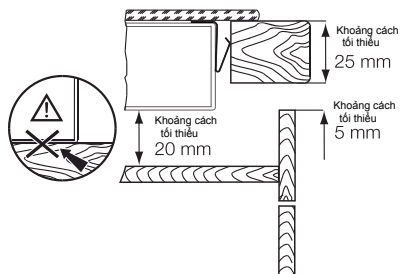
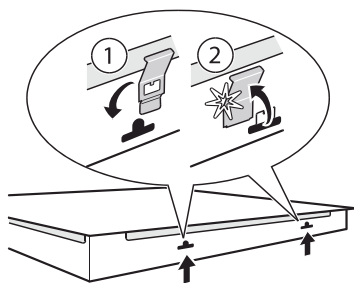
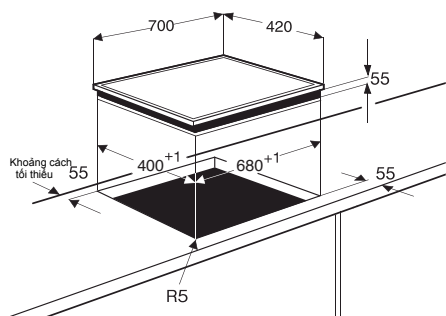
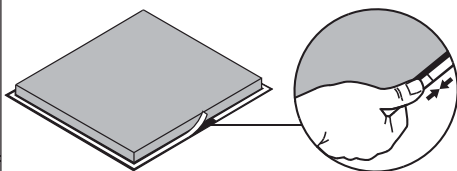
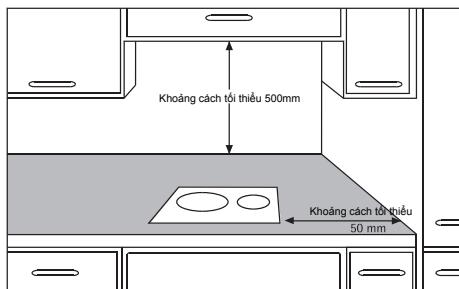
 **Cảnh báo! Sau khi kết nối bếp với nguồn điện, cần kiểm tra xem tất cả các vùng nấu đã sẵn sàng để sử dụng chưa bằng cách lần lượt cài đặt mức nhiệt độ cao nhất ở mỗi vùng nấu.**

- Electrolux có cung cấp một bản sao bảng ghi thông số kỹ thuật đi kèm với thiết bị. Quý khách có thể dán bản sao đó ở vị trí gần với bếp để tiện theo dõi sau khi lắp đặt bếp.

Dán gioăng bếp

- Làm sạch bàn bếp quanh khu vực đặt bếp.
- Dán dải gioăng có 1 mặt dính đi kèm thiết bị vào mặt trong của bếp dọc theo mặt ngoài của kính ceramic. Không kéo dải gioăng bếp. Lưu ý dán sao cho 2 đầu của dải gioăng nằm ở giữa của 1 cạnh bên của bếp. Chừa lại 2 – 3 mm khi cắt dải gioăng. Ấn 2 đầu của dải gioăng với nhau.

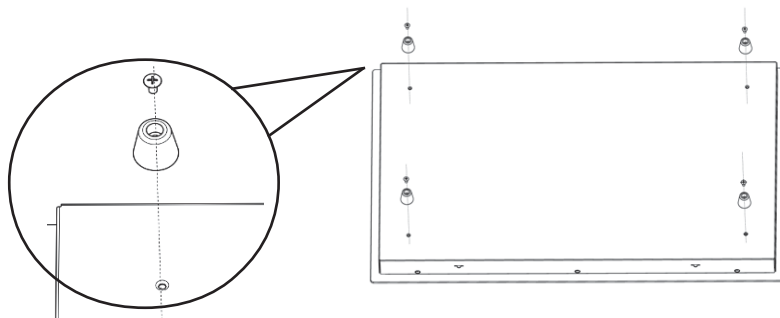
Sơ đồ lắp đặt



Cảnh báo! Nhiệt độ ở đáy bếp có thể lên tới 95°C. Quý khách cần lắp tấm chắn chống cháy phía dưới bếp khi lắp đặt thiết bị để tránh chạm vào bộ phận nóng của bếp khi sử dụng sau này.

Sơ đồ lắp đặt

Nếu quý khách lắp đặt bếp trên 1 mặt bàn, vui lòng vặn chặt 4 chân cao su của bếp.



Điều kiện bảo hành

Chúng tôi, Electrolux, cam kết trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua, nếu bếp hoặc bất kỳ bộ phận nào của bếp bị hư hỏng do lỗi sản xuất hoặc lỗi về nguyên vật liệu, chúng tôi sẽ sửa chữa và thay thế phụ tùng MIỄN PHÍ bao gồm tiền công, phụ tùng và phí vận chuyển khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Sản phẩm phải được lắp đặt đúng cách và chỉ sử dụng nguồn điện có cùng tần số như đã được nêu trong bảng ghi thông số kỹ thuật.
- Chỉ sử dụng sản phẩm cho các mục đích sử dụng trong gia đình và phải tuân thủ các chỉ dẫn của nhà sản xuất.
- Không để những người không được sự ủy quyền của chúng tôi bảo trì, sửa chữa hoặc tháo lắp sản phẩm.

Tất cả các dịch vụ trong điều kiện bảo hành phải được thực hiện bởi Trung tâm Dịch vụ Electrolux.

Bất kỳ sản phẩm hay phụ tùng hư hỏng sau khi được thay thế sẽ thuộc quyền sở hữu của Electrolux. Điều kiện bảo hành trên là một bổ sung để bảo vệ các quyền lợi hợp pháp cho quý khách. Điều kiện bảo hành trên không bao gồm trường hợp cần bảo trì máy, ví dụ như vệ sinh máy. Nhà sản xuất không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho việc không tuân thủ đúng các hướng dẫn cho việc cài đặt, bảo trì và sử dụng thiết bị này.

Trung tâm Dịch vụ Khách hàng

Indonesia Hotline service: 08041119999 PT. Electrolux Indonesia Electrolux Building Jl. Abdul Muis no.34, Petojo Selatan, Gambir Jakarta Pusat 10160 Email: customercare@electrolux.co.id SMS & WA: 0812.8088.8863	Singapore Consumer Care Center Tel: (+65) 6727 3699 Electrolux S.E.A. Pte Ltd. 1 Fusionopolis Place, #07-10 Galaxis, West Lobby Singapore 138522. Office Fax: (+65) 672 3611 Email: customer-care.sin@electrolux.com
Malaysia Consumer Care Center Tel: 1300-88-11-22 Electrolux Home Appliances Snd. Bhd. Corporate Office Address: Unit T2-7, 7th Floor, Tower 2, Jaya 33 Hyperoffice, No. 3, Jalan Semangat, Seksyen 13, 46100 Petaling Jaya, Selangor Office Tel: (+60 3) 7843 5999 Office Fax: (+60 3) 7955 5511 Consumer Care Center Address: Lot C6, No. 28, Jalan 15/22, Taman Perindustrian Tiong Nam, 40200 Shah Alam, Selangor Consumer Care Center Fax: (+60 3) 5524 2521 Email: malaysia.customercare@electrolux.com	Thailand Consumer Care Center Tel: (+66 2) 725 9000 Electrolux Thailand Co., Ltd. Electrolux Building 14th Floor 1910 New Phetchaburi Road, Bangkok, Huai Khwang, Bangkok 10310 Office Tel (+66 2) 7259100 Office Fax: (+66 2) 7259299 Email: customercarethai@electrolux.com
Philippines Consumer Care Center Toll Free: 1-800-10-845-CARE 2273 Consumer Care Hotline: (+63 2) 845 CARE 2273 Electrolux Philippines, Inc. 10th Floor. W5th Avenue Building 5th Avenue Corner 32nd Street Bonifacio Global City, Taguig Philippines 1634 Trunkline: +63 2 737 – 4756 Website: www.electrolux.com.ph Email: wecare@electrolux.com	Việt Nam Dịch vụ chăm sóc khách hàng (miễn phí): 1800-58-88-99 Điện thoại: (+84 8) 3910 5465 Công ty TNHH Electrolux Việt Nam Tầng 9, tòa nhà A&B 76 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Điện thoại: (+84 8) 3910 5465 Fax: (+84 8) 3910 5470 Email: vnccare@electrolux.com Hongkong Tel: (+852) 8203 0298 Dah Chong Hong, Ltd. – Service Centre 8/F., Yee Lim Godown Block C 2-28 Kwai Lok Street, Kwai Chung, N.T.

P/No. 3055642

